

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYỂN SINH
LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TẠI TRUNG TÂM SEIKO**

Nhóm tác giả:

1. Lê Văn Tuấn
2. Hoàng Văn Anh
3. Vũ Thị Thu Hương
4. Lương Hải Yến
5. Nguyễn Thị Vinh

Thể loại: Sáng kiến kinh nghiệm cấp trường

ĐẶT VẤN ĐỀ

Hợp tác đào tạo với các trường Đại học và các tổ chức giáo dục uy tín trong và ngoài nước là xu hướng tất yếu trong điều kiện hội nhập hiện nay của các trường Cao đẳng và Đại học trong nước. Việc hợp tác đào tạo đã và đang chứng minh được vai trò của mình trong việc nâng cao quy mô cùng với chất lượng dạy và học. Trong xu hướng đó trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp đã đặc biệt quan tâm đến công tác liên kết đào tạo.

Mục tiêu của liên kết là tạo điều kiện tối đa cho các cá nhân có nguyện vọng học đại học hoặc sau đại học tại địa phương hay gần nơi cư trú nhưng vẫn có thể lấy bằng của trường ĐH của các trường có uy tín trong và ngoài nước. Và bằng cách này, liên kết đào tạo là một cách thức hết sức hiệu quả để rút ngắn khoảng cách địa lý, tiết kiệm tài chính, công sức và lượng thời gian không nhỏ cho các học viên. Kéo theo đó, ngân sách Nhà nước chi cho đào tạo cán bộ cũng giảm xuống đáng kể khi nguồn nhân lực được đào tạo tại chỗ. Các bậc học Cao học được mở tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp là những ngành hiện nay tỉnh Bắc Giang nói riêng và các tỉnh lân cận nói chung có nhu cầu cao, hứa hẹn sẽ đem lại nhiều hiệu quả tích cực. Các học viên ở địa phương có điều kiện tiếp cận chương trình đào tạo của các trường Đại học có uy tín. Việc liên kết đào tạo đã mở ra một cánh cửa rộng lớn không giới hạn, đáp ứng nhu cầu học tập phong phú đa dạng với nhiều hình thức để người học khi chọn lựa đến với trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp.

NỘI DUNG

CHƯƠNG I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOẠT ĐỘNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

1. Đào tạo và liên kết đào tạo

1.1. Sơ lược lịch sử vấn đề liên kết đào tạo

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, miền Bắc được giải phóng, đất nước chuyển sang giai đoạn “xây dựng XHCN ở miền Bắc và giải phóng miền Nam thống nhất đất nước”. Đại hội Đảng lần thứ III(1960) đã đề ra chủ trương “Vừa đào tạo tập trung, vừa đào tạo tại chức”. Khi đó thuật ngữ tại chức được sử dụng với nghĩa là học không tập trung toàn thời gian, vừa học vừa làm việc, có các văn bằng đại học với từ ghi thêm trong ngoặc là hệ “tại chức”. Năm 1975, đất nước hoàn toàn thống nhất, đại hội Đảng lần thứ IV(1976) đã chỉ rõ: Phải tích cực xây dựng hệ thống đào tạo bồi dưỡng tại chức với nhiều hình thức học tập đảm bảo cho mọi người lao động có thể suốt đời tham gia học tập, trau dồi nghề nghiệp, mở rộng kiến thức.

1.2. Khái niệm về Đào tạo

Đào tạo đề cập đến việc dạy các kỹ năng thực hành, nghề nghiệp hay kiến thức liên quan đến một lĩnh vực cụ thể, để người học lĩnh hội và nắm vững những tri thức, kĩ năng, nghề nghiệp một cách có hệ thống để chuẩn bị cho người đó thích nghi với cuộc sống và khả năng đảm nhận được một công việc nhất định.

1.3. Khái niệm về Liên kết đào tạo

Liên kết đào tạo (LKĐT) là một mô hình trong giáo dục nhằm tạo cơ hội học tập cho toàn xã hội. Nhờ cách làm này, nhiều người ở vùng sâu, vùng xa; nhiều người bận làm việc, không có thời gian... cũng có cơ hội học tập lên cao. Liên kết đào tạo không phải là một hình thức mới trong ngành giáo dục và nó đang ngày càng phát triển do nhu cầu học tập của các cá nhân đang ngày càng cao. Không chỉ có liên kết đào tạo ở các ngành nghề hấp dẫn như tài chính, kế toán, ngoại ngữ, loại hình liên kết đào tạo còn mở rộng cho khối kỹ thuật, thậm chí phát triển nhanh ở cả lĩnh vực dạy nghề.

2. Các đặc trưng của hoạt động liên kết đào tạo

3. Quyền hạn và trách nhiệm của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp trong quản lý hoạt động liên kết đào tạo

*** Quyền hạn**

*** Trách nhiệm**

4. Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Seiko trong hoạt động liên kết ĐT

4.1. Chức năng

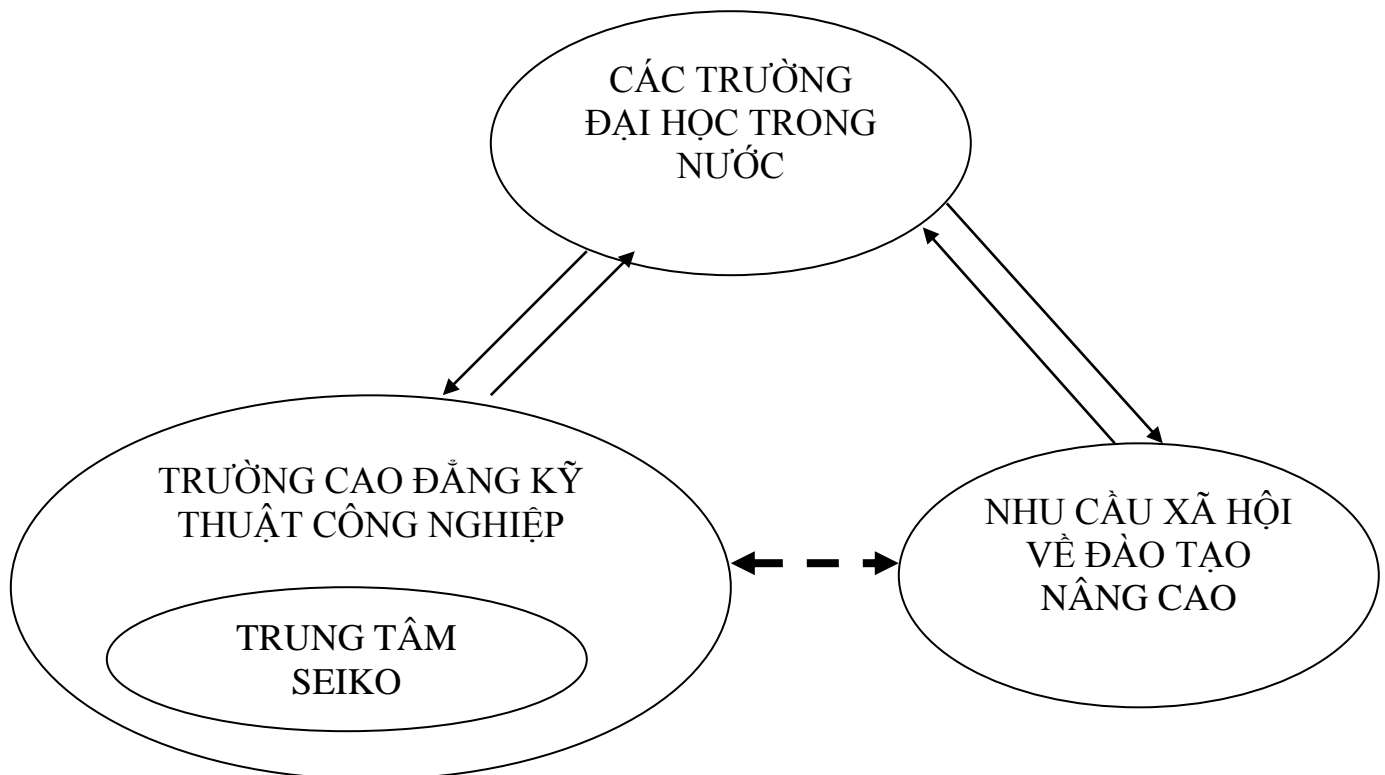
Trung tâm Seiko – Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp đã được nhà trường giao cho nhiều nhiệm vụ quan trọng, trong số các nhiệm vụ đó, có một nhiệm vụ hết sức quan trọng đó là trực tiếp tuyển sinh và quản lý các lớp liên kết đại học và thạc sĩ của nhà trường với các cơ sở Đào tạo trong cả nước mở các lớp đào tạo ở nhiều lĩnh vực ngành nghề khác nhau nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho tỉnh

4.2. Nhiệm vụ

Trung tâm Seiko được nhà trường giao cho nhiệm vụ chủ động trong công tác tuyển sinh các lớp đại học và sau đại học, báo cáo với Ban giám hiệu về nội dung và đối tác liên kết để Ban giám hiệu duyệt và đưa ra phương án liên kết. Sau khi tuyển sinh và hình thành lớp đầu vào thì Trung tâm Seiko được nhà trường giao cho trực tiếp quản lý các lớp liên kết đào tạo.

5. Mô hình liên kết đào tạo

Sơ đồ 1.1: Mô hình tổng thể về các mối liên kết đào tạo



CHƯƠNG II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀ QUẢN LÝ CÁC LỚP LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TẠI TRUNG TÂM SEIKO

1. Thực trạng trình độ chung nguồn nhân lực trong tỉnh

Bảng 2.1: Hiện trạng lao động tỉnh Bắc Giang phân theo trình độ đào tạo

| Năm | 2008 | 2009 | 2010 | 2011 | 2012 | 2013 | 2014 | 2015 | 2016 |
|---------------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| I. TỔNG SỐ (nghìn người) | 570,3 | 582,2 | 585,5 | 592,2 | 599,5 | 609,4 | 624,0 | 633,2 | 637,9 |
| 1. Chưa qua đào tạo | 393,5 | 384,3 | 368,9 | 349,4 | 329,7 | 319,1 | 319,4 | 317,6 | 304,6 |
| 2. Sơ cấp nghề | 23,3 | 24,4 | 25,1 | 19,7 | 18,5 | 18,8 | 19,2 | 19,8 | 21,1 |
| 3. CNKT không bằng | 80,8 | 92,5 | 102,6 | 118,0 | 138,6 | 143,1 | 147,0 | 150,0 | 155,7 |
| 4. Trung cấp nghề | 7,6 | 9,1 | 10,5 | 20,1 | 24,5 | 31,6 | 36,5 | 38,9 | 41,1 |
| 5. Cao đẳng nghề | 12,9 | 13,0 | 13,3 | 13,6 | 14,5 | 15,8 | 16,7 | 17,76 | 18,3 |
| 6. TCCN | 18,7 | 20,1 | 21,3 | 17,9 | 18,7 | 19,3 | 19,8 | 20,4 | 21,9 |
| 7. Cao đẳng | 8,4 | 9,9 | 11,3 | 19,0 | 19,7 | 20,5 | 21,5 | 21,9 | 23,4 |
| 8. Đại học | 23,75 | 27,5 | 31 | 32,8 | 33,5 | 39,3 | 42,0 | 45,0 | 49,9 |
| 9. Trên đại học | 1,35 | 1,4 | 1,53 | 1,7 | 1,8 | 1,83 | 1,85 | 1,88 | 1,91 |
| II. CƠ CẤU (%) | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 |
| 1. Chưa qua đào tạo | 69,00 | 66,01 | 63,00 | 59,00 | 55,00 | 52,37 | 51,18 | 50,15 | 47,7 |
| 2. Sơ cấp nghề | 4,09 | 4,19 | 4,29 | 3,33 | 3,09 | 3,09 | 3,08 | 3,13 | 3,3 |
| 3. CNKT không bằng | 14,17 | 15,89 | 17,52 | 19,93 | 23,12 | 23,49 | 23,56 | 23,69 | 24,4 |
| 4. Trung cấp nghề | 1,33 | 1,56 | 1,79 | 3,39 | 4,09 | 5,19 | 5,86 | 6,14 | 6,4 |
| 5. TCCN | 3,28 | 3,45 | 3,64 | 3,02 | 3,12 | 3,17 | 3,17 | 3,22 | 3,4 |
| 6. Cao đẳng nghề | 2,26 | 2,23 | 2,27 | 2,30 | 2,42 | 2,59 | 2,68 | 2,80 | 2,9 |
| 7. Cao đẳng | 1,47 | 1,70 | 1,93 | 3,21 | 3,29 | 3,36 | 3,44 | 3,46 | 3,7 |
| 8. Đại học | 4,16 | 4,72 | 5,29 | 5,54 | 5,59 | 6,44 | 6,74 | 7,11 | 7,8 |
| 9. Trên đại học | 0,24 | 0,24 | 0,26 | 0,29 | 0,30 | 0,30 | 0,30 | 0,30 | 0,3 |

Nguồn: Cục Thống kê Bắc Giang

2. Thực trạng công tác liên kết đào tạo tại Trung tâm Seiko

Bảng 2.2: Thống kê số lượng học viên các lớp đã và đang được Trung tâm Seiko tuyển sinh và quản lý.

| TT | Đơn vị liên kết đào tạo | Ngành đào tạo | Số học viên | Số HV là cán bộ, công chức | Số HV tự do |
|-------------|-----------------------------------|---|-------------|----------------------------|-------------|
| 1 | Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên | Đại học chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, điện tử. Cơ khí, Ô tô | 30 | 20 | 10 |
| 2 | Đại học Công đoàn Hà Nội | Đại học chuyên ngành Luật | 116 | 116 | 0 |
| 3 | Trường Đại học Bách khoa Hà Nội | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, thạc sĩ Quản lý kinh tế | 152 | 110 | 42 |
| 4 | Trường Đại học Sao Đỏ | Đại học chuyên ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện, điện tử | 16 | 6 | 10 |
| Tổng | | | 314 | 252 | 62 |

(Nguồn: Báo cáo của Trung tâm Seiko – Trường CDKTCN)

3. Khảo sát nhu cầu người học liên thông từ CD lên ĐH

Bảng 2.3: Tổng hợp kết quả điều tra nhu cầu học liên thông CD lên ĐH

| TT | Nội dung phỏng vấn | Kết quả trả lời | Số phiếu | % |
|----|---|---|----------|-------|
| 1 | Sau khi tốt nghiệp ra trường em có nhu cầu | Xin đi làm ngay | 48 | 80 |
| | | Học liên thông lên ĐH | 8 | 13,33 |
| | | Khác | 4 | 6,67 |
| 2 | Nếu bạn có nhu cầu học liên thông lên ĐH thì thời gian học là | Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 | 6 | 10 |
| | | Buổi tối từ thứ 2 đến thứ 6 | 12 | 20 |
| | | Ngày thứ 7 và chủ nhật | 42 | 70 |

4. Khảo sát nhu cầu học Cao học trong địa bàn tỉnh Bắc Giang

Bảng 2.4: Tổng hợp kết quả điều tra nhu cầu học Cao học

| TT | Nội dung phỏng vấn | Kết quả trả lời | Số phiếu | % |
|-----------|--|---|-----------------|----------|
| 1 | Quý vị có thường xuyên đọc email không | Có | 58 | 96,67 |
| | | Không | 2 | 3,33 |
| 2 | Quý vị có nhu cầu theo học một chương trình đào tạo thạc sĩ không? | Có | 45 | 75 |
| | | Không | 15 | 25 |
| 3 | Quý vị có nhu cầu theo học Chương trình đào tạo thạc sĩ nào? | Quản lý kinh tế | 40 | 88,89 |
| | | Quản trị kinh doanh | 5 | 11,11 |
| 4 | Quý vị tốt nghiệp đại học ngành gì? | Kinh tế | 35 | 58,3 |
| | | Kỹ thuật | 25 | 41,7 |
| 5 | Quý vị đã có bao nhiêu năm công tác? | Dưới 1 năm | 8 | 13,34 |
| | | Từ 1 đến 5 năm | 20 | 33,33 |
| | | Từ 5 đến 10 năm | 20 | 33,33 |
| | | Trên 10 năm | 12 | 20 |
| 6 | Quý vị có thể đi học vào thời gian nào trong tuần? | Trong giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 | 2 | 4,45 |
| | | Buổi tối từ thứ 2 đến thứ 6 | 5 | 11,11 |
| | | Ngày thứ 7 và chủ nhật | 38 | 84,44 |
| 7 | Quý vị mong muốn hoàn thành khóa học trong thời gian? | 1 năm | 40 | 88,89 |
| | | 1,5 năm | 5 | 11,11 |
| | | 2 năm | 0 | 0 |

(Nguồn: Tổng hợp từ phiếu điều tra)

CHƯƠNG III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO CÔNG TÁC TUYỂN SINH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TẠI TRUNG TÂM SEIKO

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, nhân viên làm công tác tuyển sinh trong Trung tâm
2. Tăng cường khảo sát nguồn tuyển sinh ở các Sở ban ngành, các huyện thị, xã phường, thị trấn.
3. Tăng cường công tác thông tin, quảng cáo.
4. Hình thành mạng lưới cộng tác viên trong công tác khai thác nguồn tuyển sinh.
5. Xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích hợp lý.
6. Gửi thông tin tuyển sinh thông qua hòm thư công vụ, email cá nhân.
7. Đăng tải thông tin tuyển sinh qua trang webside của nhà trường.
8. Đăng tải thông tin trên trang cá nhân facebook, zalo.

KẾT LUẬN

Xuất phát từ thực tiễn công tác tuyển sinh và quản lý các lớp liên kết đào tạo, bồi dưỡng hiện nay đang còn nhiều tiềm năng vẫn chưa được khai thác đó là nhu cầu học nâng cao của một số lớn đội ngũ cán bộ công nhân viên chức của trong các Sở ban ngành trong tỉnh và cán bộ một số huyện thị thậm chí là cán bộ xã phường. Tuy nhiên trong những năm gần đây công tác tuyển sinh và quản lý các lớp liên kết gặp phải sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các cơ sở liên kết Đào tạo dẫn đến tình trạng khó tuyển sinh mở lớp phát triển nguồn nhân lực cho Tỉnh hiện nay. Từ thực trạng trên và căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Seiko mà Ban giám hiệu giao, căn cứ vào nhu cầu học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ Cán bộ công chức trong tỉnh và nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ các mục tiêu phát triển Kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh trong thời kỳ CNH - HĐH quê hương đất nước. Với mục đích, ý nghĩa trên và kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn làm công tác liên kết đào tạo tại Trung tâm Seiko trong những năm qua. Nhóm tác giả đã tổng hợp đúc rút một số kinh nghiệm và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tuyển sinh mở lớp liên kết đào tạo hiện nay tại Trung tâm Seiko – Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp.